**Bài 1. TRUYỆN**

**(TRUYỀN THUYẾT VÀ CỔ TÍCH)**

**…………………………………………………..**

**Môn: Ngữ văn 6 - Lớp: ……..**

**Số tiết:** tiết

**CHỮ MÀU XANH LÀ NHẬN XÉT VỀ GIÁO ÁN.**

**ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**VĂN BẢN. THÁNG GIÓNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần dạt:**

- HS xác định được chủ đề của truyện.

- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên truyện truyền thuyết: tình huống điển hình của cốt truyện, các chi tiết tiêu biểu, nhân vật có tính biểu trưng cho ý chí và sức mạnh của tập thể, lời kể có nhiều chi tiết hoang đường, kì ảo…

- HS nhận xét, đánh giá về một số thủ pháp nghệ thuật nhằm tô đậm tính xác thực của câu chuyện trong lời kể truyền thuyết.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

**- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...**

**(Bài nào cũng chẳng giống nhau nhưng lại không cụ thể hóa nó như thế nào. )**

**b. Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Thánh Gióng.*

**- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Thánh Gióng.***

**- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện.**

**- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.**

**- Một tiết dạy thì không thể thực hiện tất cả những năng lực như thế này. Hơn nữa tất cả các bài đều copy giống nhau.**

**3. Phẩm chất:**

Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: tôn trọng, tự hào về lịch sử dân tộc, tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU (Không có bất kỳ thiết bị dạy học nào phù hợp với dạy học phát triển năng lực. )**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Tranh ảnh về truyện Thánh Gióng

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** GV đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ:  *+ Theo em, người anh hùng là người như thế nào? Người đó có những phẩm chất và thành tích gì khiến em ngưỡng mộ?*  *+ Em đã biết tên người anh hùng nào trong lịch sử? Hãy kể tên 1 vài vị anh hùng?*  HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận. Các nhóm thuyết minh sản phẩm của nhóm mình.  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV dẫn dắt: Người anh hùng là những người được ngưỡng mộ vì những phẩm chất cao cả hay thành tích phi thường, giúp ích cho nhiều người. Tiêu chuẩn của người anh hùng đầu tiêu là yếu tố thành tích phi thường, có lợi ích cho cộng đồng. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về người anh hùng Thánh Gióng đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm trong buổi đầu dựng nước của dân tộc | - HS nêu suy nghĩ về người anh hùng.  - HS kể tên người anh hùng theo hiểu biết của các em. |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thông tin về thể loại, giải nghĩa từ khó trong văn bản.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Trong tất cả các PP dạy học phát triển năng lực như dạy học theo dự án dạy học đóng vai, dạy học đàm thoại , giải quyết vấn đề , hợp tác, dạy theo mẫu, dạy viết dựa trên tiến trình…và các kỉ thuật dạy học như Không tải bằng bản đồ tư duy, phòng tranh, 4 tranh ô vuông, KWL…thì giáo án chỉ tập trung 1 phương phác cơ bản là dàm thoại, vấn đáp. Đây là PP đã thực hiện cả mấy thập niên qua trong khi phần mục tiêu lại đưa ra hàng loạt năng lực mà bài dạy hướng tới.**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: *Thánh Gióng thuộc thể loại truyện gì? Nhắc lại khái niệm? Xác định nhân vật chính của truyện?*  *-* GV hướng dẫn cách đọc:  + Đoạn Gióng ra đời: giọng ngạc nhiên, hồi hộp: đoạn Gióng ra đời.  + Đoạn Gióng trả lời sứ giả: giọng dõng dạc, trang nghiêm.  + Đoạn cả làng nuôi Gióng: giọng háo hức, phấn khởi.  + Đoạn Gióng đánh giặc: khẩn trương, mạnh mẽ.  + Đoạn cuối: giọng chậm, nhẹ, xa vời, mang màu sắc huyền thoại.  GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  - GV yêu cầu HS giải nghĩa những từ khó: *sứ giả, áo giáp, tây, truyền, khôi ngô, phúc đức, thụ thai, phi…*  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **GV bổ sung:** | **I. Tìm hiểu chung**  - Thể loại: truyền thuyết thuộc thể loại truyền thuyết thời đại Hùng Vương thời kì giữ nước.  **Giáo án này còn vô số điểm dở, Gv không thể dùng nó để soạn lại được vì nếu muốn sửa thì phải Vứt bỏ hoàn toàn** |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời câu hỏi:  + Tóm tắt văn bản Thánh Gióng  *+ Câu chuyện được kể bằng lời của nhân vật nào? Kể theo ngôi thứ mấy?*  *+ GV yêu cầu HS xác định phương thức biểu đạt? Bố cục của văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **GV bổ sung:**  Như vậy, theo bố cục chúng ta vừa chia ở trên thì có các sự việc xoay quanh nhân vật Gióng. Vậy ở mỗi phần, thông qua hình tượng nhân vật Thánh Gióng nhân dân ta muốn gửi gắm điều gì? Để trả lời được câu hỏi đó, cô và các con sẽ đi tìm hiểu phần II.  **NV2**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi gợi dẫn:**  - GV yêu cầu HS nêu thời gian, địa điểm, hoàn cảnh diễn ra các sự việc trong câu chuyện.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  + Thời gian: đời HV thứ sáu  + Không gian: không gian làng quê  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  ***Gv bổ sung:*** Trong khoảng thời gian và không gian đó đã xảy ra sự việc: giặc Ân đã xâm phạm bờ cõi nước ta. Thế giặc rất mạnh, đất nước ra đối diện với một mối lâm nguy, thử thách to lớn là đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ yên bờ cõi. Tại thời điểm này, lịch sử đòi hỏi nước ta phải có những cá nhân kiệt xuất, những người tài giỏi đánh giặc giúp dân cứu nước.  **NV3:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *Hãy tìm những chi tiết kể về sự ra đời của Gióng? Có những chi tiết nào là chi tiết hoang đường? Qua đó, con có nhận xét gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức:  + Cha mẹ Gióng là những người tốt bụng, hiền lành , được đền đáp xứng đáng 🡪 thể hiện quan niệm của dân gian ở hiền gặp lành.  + Có thể nói, ngay từ những chi tiết đầu tiên của câu chuyện đã đưa ta vào thế giới của những điều kì lạ. Ta chưa bao giờ gặp một bà mẹ ướm vào vết chân lạ mà có thai. Ta cũng chẳng thấy ai mang thai trong 12 tháng 🡪 sự ra đời của một con người phi thường.  Và những chi tiết hoang đường ấy càng cuốn hút ta vào câu chuyện mà ở đó trung tâm chính là cậu bé làng Gióng. Qua đây, cô muốn nhấn mạnh với các con rằng: sự ra đời kì lạ, khác thường của Gióng chính là mô-tip xây dựng nhân vật người anh hùng đặc trưng trong các truyện dân gian. Các con có thể tìm đọc thêm các truyện trong dân gian Việt Nam để thấy rõ điều này nhé.  **NV4:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi :**   * Điều gì đã xảy ra tiếp theo? Tiếng nói đầu tiên của Gióng là tiếng nói gì? Em có nhận xét gì về tiếng nói ấy? * Bà con xóm làng đã có hành động gì giúp đỡ Gióng? Kết quả của hành động đó?   ***- GV yêu cầu HS thảo* luận** theo nhóm, ý nghĩa của các chi tiết:  *+ Tiếng nói đầu tiên của Gióng là tiếng nói đòi đi đánh giặc*  *+ Bà con góp gạo nuôi Gióng*  *+ Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai trở thành tráng sĩ*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  Tiếng nói đầu tiên:  + “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”  + “Ta sẽ phá tan lũ giặc này”  - Bà con góp gạo nuôi chú bé.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức:  Tiếng nói đầu tiên:  + “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”  + “Ta sẽ phá tan lũ giặc này”  🡪 Đó là nhiệm vụ, sứ mệnh cao cả của Gióng là bảo vệ đất nước. Đáp ứng tiếng goi cứu nước khi Tổ quốc lâm nguy.  **- GV** mở rộng: Tiếng nói đầu tiên của cậu bé là đòi đánh giặc:  + Gióng là hình ảnh của nhân dân, khi dân tộc gặp cơn nguy biến thì họ sẵn sàng đứng ra cứu nước, giống như Gióng, khi vua vừa kêu gọi đã đáp lời cứu nước.  + Chi tiết Gióng cất tiếng đầu tiên là đòi đánh giặc cũng hàm chứa 1 sự thật rằng: ở 1 đất nước luôn bị ngoại xâm như nước ta thì khả năng đánh giặc phải luôn thường trực từ tuổi bé thơ để đáp ứng lời kêu gọi của Tổ quốc, đúng như nhà thơ Tố Hữu đã từng viết:  “Ôi Việt Nam xứ xở lạ lùng  Đến em thơ cũng hóa những anh hùng  Đến ong dại cũng luyện thành dũng sĩ...”  - Bà con góp gạo nuôi chú bé.   * Gióng lớn lên bằng thức ăn, đồ mặc của nhân dân, nuôi dưỡng bằng những cái bình thường, giản dị. * Chi tiết còn nói lên truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết của dân tộc ta từ thuở xưa. ND ta rất yêu nước, ai cũng mong Gióng lớn nhanh ra trận đánh giặc.   🡪Sức mạnh của Gióng là sức mạnh của toàn dân. Một người không thể cứu nước, phải toàn dân hợp sức thì công cuộc đánh giặc cứu nước mới trở lên mau chóng.  *- Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai thành tráng sĩ:*   * Sự vươn vai của Gióng có liên quan đến truyền thống của truyện cổ dân gian. Thời cổ nhân dân ta quan niệm người anh hùng phải khổng lồ về thể xác, sức mạnh, chiến công. Thần Trụ trời, Sơn Tinh ... đều là những nhân vật khổng lồ. Cái vươn vai của Gióng để đạt đến độ phi thường ấy.   Sự lớn lên của Gióng đã đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ cứu nước. Khi lịch sử đặt ra vấn đề sống còn cấp bách, khi tình thế đòi hỏi dân tộc vươn lên một tầm vóc phi thường thì dân tộc ta vụt lớn dậy như Thánh Gióng, tự mình thay đổi tư thế tầm vóc của mình.  **NV5**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS trả lời:  *+ Chiến công phi thường mà Gióng đã làm nên là gì?*  - HS tiếp tục thảo luận và nêu ý nghĩa của chi tiết:  *+ Ngựa sắn phun ra lửa, roi sắt quật vào giặc chết như ngả rả và những cụm tre cạnh đường quật giặc tan vỡ.*  *+ Tráng sĩ đánh giặc xong, cởi giáp sắt bỏ lại và bay thẳng lên trời.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  Gióng đã đánh tan quân giặc.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức:  *- Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre bên đường đánh giặc:*   * Chi tiết cho thấy sự sáng tạo, nhanh trí của Gióng   Gióng đánh giặc không những bằng vũ khí mà bằng cả cỏ cây của quê hương đất nước, bằng bất cứ những gì có thể giết được giặc 🡪 thể hiện quyết tâm giết giặc đến cùng.  - *Giặc tan, Gióng cưỡi ngựa bay về trời*:   * Nhân dân yêu mến, trân trọng muốn giữ mãi hình ảnh của người anh hùng nên đã để Gióng về với cõi vô biên, bất tử, sống mãi trong lòng dân tộc.   Đánh giặc xong, Gióng không trở về nhận phần thưởng. Dấu tích của chiến công, Gióng để lại cho quê hương xứ sở (tên đất, tên làng, ao hồ...)  **NV6**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS trả lời:  *+ Lời kể nào trong truyện Thánh Gióng hàm ý rằng câu chuyện đã xả ra trong quá khứ? Tìm chi tiết đó.*  *+ Theo em, ý nghĩa của hình tượng TG là gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  *Hiện nay, vẫn còn đền thờ ở làng…. làng Cháy*  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức:  Đây cũng là một biểu hiện có tính chất đặc thù trong thi pháp truyền thuyết, Người kể chuyện truyền thuyết có ý muốn tạo niềm tin ở người đọc, ngời nghe truyền thuyết nên thường đưa vào các lời kể hàm ý về tính xác thực của câu chuyện. Đồng thời cũng cho thấy trí tưởng tượng phong phú của tác giả dân gian khi sáng tạo nhiều chi tiết sinh động, kì lạ làm tăng thêm vẻ đẹp linh thiêng, hấp dẫn cho nhân vật, gắn lịch sử với phong tục, địa danh nhằm biểu đạt ý nghĩa thiêng liêng: phong tụ, địa danh của đất nước đã được “lịch sử đặt tên” nhờ những chiến công vĩ đại trong sự nghiệp dựng nước, giữ nước của nhân dân.  Hình tượng thánh gióng: tiêu biểu, rực rỡ của người anh hùng đánh giặc giữ nước. TG mang trong mình sức mạnh của cộng đồng ở buổi đầu dựng nước: sức mạnh vô hạn của tự nhiên đất nước, sức mạnh và ý chí của nhân dân – những người thợ thủ công anh hùng, những người nông dân, những binh lính anh hùng, Tầm vóc khổng lồ của TG là biểu động của sự kết tinh tất cả các sức mạnh đó.  **NV7**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi:** *Truyện có ý nghĩa gì?**Nêu những đặc sắc nghệ thuật của truyện?*  *Theo em, truyện đã phản ánh được hiện tượng và ước mơ gì của cha ông ta ?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức: Truyện đã phản ánh công lao đánh đuổi giặc ngoại xâm của cha ông ta từ buổi đầu dựng nước. Đó là quá trình đấu tranh gian khổ, các thế hệ cha anh ta đã đổ biết bao xương máu để giữ gìn nền độc lập dân tộc cho đến hôm nay. Truyện cũng phản ánh ước mơ về người anh hùng, có đủ sức mạnh và trí tuệ, sẵn sàng chiến đấu khi Tổ quốc cần. | ***3. Đọc- kể tóm tắt***  - Nhân vật chính: Gióng.  - Ngôi kể: ngôi thứ ba  - PTBĐ: tự sự  **Bố cục:** 4 phần  - P1: từ đầu… *nằm đấy* : Sự ra đời kỳ lạ của Gióng  - P2: Tiếp… *cứu nước*: Sự trưởng thành của Gióng  - P3: Tiếp… *lên trời*: Gióng đánh tan giặc và bay về trời  - P4: Còn lại: Những vết tích còn lại của Gióng.  **II. Tìm hiểu chi tiết**  ***1.******Sự ra đời của Gióng***  - Thời gian, địa điểm: vua Hùng thứ 6, tại làng Gióng.  - Vợ chồng ông lão phúc đức, hiếm muộn  - Bà mẹ ướm vào vết chân lạ  -> thụ thai  - Mang thai 12 tháng mới sinh  - Gióng lên ba: không biết nói, cười, không biết đi.  🡪 *Sự ra đời kì lạ, báo hiệu một con người phi thường*  **2. Sự trưởng thành của Gióng**  - Hoàn cảnh: Giặc Ân xâm lược.  - Gióng cất tiếng nói muốn đi đánh giặc cứu nước.  🡪 Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.  - Sau khi gặp sứ giả, Gióng lớn nhanh như thổi 🡪 sự trưởng thành để đáp ứng nhiệm vụ cao cả.  - Bà con góp gạo nuôi chú bé.  🡪 thể hiện tinh thần đoàn kết của nhân dân. Gióng là người anh hùng của nhân dân, được dân nuôi lớn, mang theo sức mạnh của toàn dân.  **3.3. Gióng đáng giặc và bay về trời**  - Tư thế, hành động:  + phi thẳng đến nơi có giặc  + Đón đầu, giết hết lớp này đến lớp khác  🡪 Sự oai phong, lẫm liệt, sức mạnh không thể địch nổi của tráng sĩ  - Khi roi sắt gẫy, tráng sĩ nhổi bụi tre quật vào giặc  -Giặc tan, Gióng cưỡi ngựa bay về trời.  **3.4. Những dấu tích còn lại**  - Đền thờ Phù Đổng Thiên Vương  - Bụi tre đằng ngà  - Ao hồ liên tiếp  - Làng Cháy  🡪 Thể hiện sự trân trọng, biết ơn, niềm tự hào và ước muốn về một người anh hùng cứu nước giúp dân.  **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung – Ý nghĩa:***  \* *Nội dung*: Truyện kể về công lao đánh đuổi giặc ngoại xâm của người anh hùng Thánh Gióng, qua đó thể hiện ý thức tự cường của dân tộc ta.  \* *Ý nghĩa*: Truyện ca ngợi người anh hùng đánh giặc tiêu biểu cho sự trỗi dậy của truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, anh dũng kiên cường của dân tộc ta.  **b. Nghệ thuật**  - Chi tiết tưởng tượng kì ảo  - Khéo kết hợp huyền thoại và thực tế (cốt lõi sự thực lịch sử với những yếu tố hoang đường) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi trắc nghiệm:*

**Câu 1:** Ý nghĩa hình tượng Thánh Gióng là gì?

A. tượng trưng cho sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân

B. biểu tượng về lòng yêu nước, sức mạnh chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.

C. ước mơ cùa nhân dân ta về hình mẫu lí tưởng của người anh hùng chống giặc ngoại xâm thời kì đầu dựng nước.

D. Tất cả đều đúng

**Câu 2:** Trong truyện Thánh Gióng, cậu bé Gióng cất tiếng nói đầu tiên khi nào?

A. Khi Gióng được sáu tuổi và đòi đi chăn trâu.

B. Khi cha mẹ Gióng bị bệnh và qua đời.

C. Khi nghe sứ giả của nhà vua thông báo công chúa kén phò mã.

D. Khi nghe sứ giả của nhà vua đi loan truyền tìm người tài giỏi cứu nước, phá giặc Ân.

**Câu 3:** Tác phẩm Thánh Gióng thuộc thể loại truyện dân gian nào?

A. Cổ tích.

B. Thần thoại.

C. Truyền thuyết.

D. Ngụ ngôn.

**Câu 4**: Phát biểu nào sau đây nói đúng nhất về nhân vật Thánh Gióng trong truyền thuyết Thánh Gióng?

A. Thánh Gióng là nhân vật được xây dựng từ hình ảnh những người anh hùng có thật thời xưa.

B. Thánh Gióng là nhân vật được xây dựng dựa trên truyền thống tuổi trẻ anh hùng trong lịch sử và từ trí tưởng tượng bắt nguồn từ tinh thần yêu nước của nhân dân.

C. Thánh Gióng là một cậu bé kì lạ chỉ có trong thời kì đầu dựng nước.

D. Thánh Gióng là nhân vật do nhân dân tưởng tượng hư cấu nên để thể hiện khát vọng chinh phục thiên nhiên.

**Câu 5:** Để ghi nhớ công ơn của Thánh Gióng, vua Hùng đã phong cho Thánh Gióng danh hiệu gì?

A. Đức Thánh Tản Viên.

B. Lưỡng quốc Trạng nguyên.

C. Bố Cái Đại Vương.

D. Phù Đổng Thiên Vương.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:* Vì sao Đại hội thể dục thể thao dành cho học sinh phổ thông Việt Nam được lấy tên là Hội khoẻ Phù Đổng?

GV hướng dẫn HS viết một cách chân thực, xúc động, phù hợp với cảm xúc người viết

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| - Hình thức hỏi – đáp - Thuyết trình sản phẩm. | - Phù hợp với mục tiêu, nội dung  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |